

Bản án số: 249/2021/HS-ST

Ngày: 25-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Thẩm phán: Ông Vũ Hoài Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hồng Hương

2. Ông Nguyễn Tùng

3. Ông Trần Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 732/2021/HSST ngày 26 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4005/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với:

- Bị cáo:

Tô Hoàng Anh T; Giới tính: Nam; Sinh năm 1966 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: 31 Chợ C, phường C, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 2 đường Đ, Khu phố C, phường T, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: phụ hồ; Con ông Đoàn Văn T1 và con bà Tô Thị T2; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có Vợ, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/02/1990, bị cáo bị Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bị cưỡng bức lao động 06 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 12/02/2020 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Ông Lê Tấn P, sinh năm 1979 (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Cháu Lê Huy H, sinh năm 2008 (con ruột của bị hại);
2. Cháu Lê Thị Kim M, sinh năm 2015 (con ruột của bị hại);

Cùng trú tại: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện đương nhiên theo pháp luật cho cháu Lê Huy H và cháu Lê Thị Kim M: Bà Lê Thị Kim N, sinh năm 1988; trú tại: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh (bà N là mẹ ruột của cháu H và cháu M và bà N có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lê Tấn T3, sinh năm 1977; trú tại: 3 T, Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: A Ấp A, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (ông T3 có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa:*

Luật sư Lê Mạnh C, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, làm việc tại Văn phòng Luật sư Dân Đ bào chữa chỉ định cho bị cáo Tô Hoàng Anh T (Luật sư có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Hoàng Anh T và anh Lê Tấn P là bạn bè quen biết với nhau. Vào sáng ngày 07/02/2020, T và anh P gặp nhau rồi cùng về phòng trọ của T tại phòng trọ số B, nhà số B đường Đ, Khu phố C, phường T, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh để uống rượu liên tục từ ngày 07/02/2020 đến ngày 09/02/2020, tại phòng trọ của T.

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/02/2020, ông Trương Minh T5 là chủ nhà trọ đến nhắc nhở T và anh P không được uống rượu tại phòng trọ thì anh P cầm lấy cái kéo trong phòng trọ của T đi ra cự cãi với ông T5, lúc này T can ngăn anh P rồi T cùng anh P quay về phòng trọ của mình uống rượu tiếp. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, anh P lại cầm kéo định đi tìm ông T5 để gây sự thì T lại can ngăn, không cho anh P đi, rồi T lấy tay hất cái kéo trên tay anh P làm kéo rớt xuống nền nhà, nên T và anh P xảy ra cãi vã. Anh P nhiều lần chửi tục thì T nhắc nhở nhưng anh P không nghe mà vẫn tiếp tục chửi T làm T bức tức. Lúc này, T dùng tay trái cầm lấy con dao dài khoảng 20cm, mũi nhọn, có một cạnh sắc đang để trên cái kệ gỗ ngay trước mặt T rồi T đưa dao lên ngang mặt anh P và nói anh P im đi, nếu không T sẽ đâm vô miệng anh P, nhưng anh P vẫn chửi T và anh P còn nói T muốn làm gì thì làm đi, rồi há miệng thách thức nên T đã dùng dao đâm

một nhát vào miệng của anh P thì máu trong miệng anh P chảy ra nhiều. Thấy vậy, T chạy ra ngoài phòng trọ tìm xe taxi đưa anh P đi cấp cứu, còn anh P ở trong phòng trọ la lớn khoảng 4-5 lần “anh T gọi giúp em xe cấp cứu”. Anh Đỗ Ngọc P1 (ở phòng trọ đối diện phòng trọ của T) mở cửa phòng đi ra ngoài, thấy anh P đang ngồi một mình trong phòng trọ của T, tay ôm cổ, trong miệng chảy máu nhiều, ở dưới sàn nhà trước mặt anh P có 01 vũng máu thì anh P1 chạy sang phòng trọ bên cạnh gọi cửa kêu anh Võ Văn T6, sau đó cả hai người cùng đi báo sự việc cho ông T5. Trên đường chạy đến nhà ông T5 thì anh P1 và anh T6 nhìn thấy T đang đi từ ngoài vào khu trọ. Sau khi gọi ông T5 thì cả 03 người cùng chạy về đây trọ, và thấy T từ trong khu trọ chạy ra có vẻ hốt hoảng kêu lên “gọi cho chú xe cấp cứu không thì nó chết”. Sau đó T cùng mọi người chạy vào phòng trọ của T. Lúc này anh P vẫn đang ngồi trong phòng ôm miệng, T với ông T5 chạy vào phòng, còn anh T6 và anh P1 đứng ngoài cửa. Lúc đó ông T và T5 đỡ ông P đứng lên, ông P nói “ông lấy đồ đâm vào miệng tôi” thì ông T không nói gì, rồi anh T6 cùng ông T5 lấy xe máy chở anh P đến Bệnh viện Q1, sau đó anh P được người nhà chuyển đến Bệnh viện N1 điều trị, nhưng đến ngày 11/02/2020, anh P tử vong.

Về phía Tô Hoàng Anh T sau đó đã rời khỏi hiện trường, vứt bỏ dao gây án và chiếc quần cụt mặc khi gây án (không nhớ địa điểm vứt bỏ) và đến ngày 12/02/2020, T bị Công an Quận 9 bắt giữ. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Tô Hoàng Anh T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Ngày 07/4/2020, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định pháp y tử thi số 361-20/KLGD-PY kết luận:

- Lê Tấn P chết do sốc mất máu không hồi phục, tràn máu vào đường thở do vết thương vùng hầu họng.
- Trong máu không tìm thấy ma túy.
- Cơ chế hình thành thương tích:
 - + Vết thương ở vùng môi đã tạo sẹo. Vết thương đi sâu xuống vùng hầu họng gây tổn thương cơ - mạch máu vùng hầu họng và kết thúc ở cơ trước cột sống cổ 2-3, chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, sâu khoảng 8cm. Vết thương do vật sắc nhọn gây ra.
 - + Các tổn thương còn lại do tiếp xúc với vật tày gây ra.

Ngày 23/6/2020, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định pháp y bổ sung số 618-20/KLGD-PY kết luận:

- Con dao mà Tô Hoàng Anh T mô tả: dài khoảng hơn 20cm, cán dao bằng gỗ màu nâu đen, lưỡi dao dài khoảng hơn 10cm bằng kim loại màu xám đen, phần lưỡi dao bầu, phần rộng nhất khoảng 03 cm đến 04cm, mũi dao nhọn có một cạnh sắc, có thể gây ra được vết thương ở môi, vùng hầu họng của nạn nhân. Tô Hoàng

Anh T đâm nạn nhân một nhát thì có thể gây ra được vết thương này.

- Vết thương vùng hầu họng là nguyên nhân dẫn đến cái chết của nạn nhân.
- Theo bệnh án do Bệnh viện N1 cung cấp thể hiện Lê Tấn P bị rối loạn đông máu, có tiền sử bệnh xơ gan giảm tiểu cầu, quá trình điều trị nạn nhân kích động, không hợp tác, rút đường truyền tĩnh mạch, tự thở. Những vấn đề này có thể dẫn đến ngạt máu vào đường thở của nạn nhân. Nếu không có các tác động này, thì vết thương do Tô Hoàng Anh T đâm vẫn có thể gây tử vong cho nạn nhân.

Ngày 08/6/2020, Phòng K Công an Thành phố H có Kết luận giám định số 671-20/KLGD-SV kết luận:

- Mẫu máu nạn nhân Lê Tấn P cần giám định thuộc nhóm máu O.
- Dấu vết số 2 trên tường phải cần giám định là máu người, nhóm máu O, cùng nhóm máu với nhóm máu Lê Tấn P.

Ngày 10/12/2020, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định pháp y bổ sung số 1905-20/KLGD-PY kết luận: 04 con dao mà Cơ quan điều tra thu giữ tại hiện trường là vật sắc nhọn có thể gây ra được vết thương ở môi, vùng hầu họng của nạn nhân Lê Tấn P.

Tại Cáo trạng số 102/CT-VKS-P2 ngày 08/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Tô Hoàng Anh T về tội “Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Tô Hoàng Anh T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.
- Đại diện đương nhiên cho 02 cháu H và M chỉ yêu cầu bị cáo cấp dưỡng mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 02/2020 cho đến khi các cháu lần lượt tròn 18 tuổi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bà N cũng xác nhận rằng chi phí điều trị và chi phí mai táng là do anh Lê Tấn T3 (anh trai của anh P) bỏ ra nên nếu bị cáo phải bồi thường số tiền này thì bồi thường cho anh T3.

- Tại phiên tòa, anh Lê Tấn T3 cũng xác nhận rằng anh là người đã bỏ chi phí điều trị, chi phí mai táng cho anh P với số tiền tổng cộng là 130.000.000 đồng, nhưng nay thấy hoàn cảnh của bị cáo khó khăn và để tạo điều kiện cho bị cáo cấp dưỡng nuôi 2 cháu nên anh tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí này.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên bố bị cáo Tô Hoàng Anh T phạm tội “Giết người” và tuyên phạt bị cáo mức

hình phạt từ 18 năm đến 20 năm tù, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Luật sư Lê Mạnh C bào chữa cho bị cáo Tô Hoàng Anh T đồng ý với tội danh truy tố bị cáo nhưng không đồng ý với khung hình phạt truy tố và mức án đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Luật sư cho rằng bị hại có lỗi trước với bị cáo, bị hại cầm kéo đòi đi gây chuyện với chủ nhà trọ của bị cáo, khi được can ngăn thì bị hại chửi, thách thức bị cáo và bị cáo chỉ dùng dao đâm bị hại 01 nhát chứ không phải đâm nhiều nhất nên hành vi của bị cáo không có tính chất côn đồ. Đồng thời, theo hồ sơ bệnh án thì bị hại đã không hợp tác điều trị tại bệnh viện, bị hại kích động, rút đường truyền tĩnh mạch, tự thở nên nếu bị hại hợp tác điều trị thì có thể đã cứu chữa thành công. Luật sư cũng trình bày thêm về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tham gia chiến đấu tại chiến trường Campuchia và bị thương ở chân (không có hồ sơ bệnh binh). Từ đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm s, x khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự và tuyên bị cáo mức án từ 13 năm đến 15 năm tù.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo đã từng tham gia quân ngũ, bị cáo nhận thức được vùng hầu huyệt là vùng thiết yếu của con người, nếu dùng dao nhọn đâm vào là rất nguy hiểm đến tính mạng nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Do đó Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và mức án đã đề nghị, đồng thời cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến tình tiết bị cáo tham gia quân ngũ khi quyết định hình phạt.

Về phía Luật sư giữ nguyên quan điểm bào chữa và không tranh luận thêm.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo Tô Hoàng Anh T xin lỗi gi đình bị hại và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư bào chữa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Do vậy, các hành vi, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người bào chữa là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở xác định:

Tô Hoàng Anh T và anh Lê Tấn P là bạn bè quen biết với nhau. Từ ngày 07/02/2020 đến ngày 09/02/2020, T và anh P liên tục uống rượu rồi cùng ngủ tại phòng trọ của T, địa chỉ: phòng trọ số B, nhà số B đường D, Khu phố C, phường T, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 09/02/2020, ông Trương Minh T5 là chủ nhà trọ đến nhắc nhở T và anh P không được uống rượu thì xảy ra cự cãi giữa anh P với ông T5, lúc này T can ngăn anh P rồi T cùng anh P quay về phòng trọ của mình uống rượu tiếp.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày 09/02/2020, anh P lại cầm kéo định đi tìm ông T5 để gây sự thì T can ngăn, không cho anh P đi, nên T và anh P xảy ra cãi vã. Anh P nhiều lần chửi tục thì T nhắc nhở nhưng anh P không nghe mà vẫn tiếp tục chửi T. Khi T cầm lấy con dao dài khoảng 20cm và nói anh P im đi, nếu không T sẽ đâm nhưng anh P vẫn chửi T và há miệng thách thức nên T đã dùng dao đâm một nhát vào miệng của anh P. Sau đó anh P được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Q1, rồi chuyển đến Bệnh viện N1 điều trị, nhưng đến ngày 11/02/2020 thì anh P tử vong.

Với các hành vi nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tô Hoàng Anh T phạm tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi nêu trên của bị cáo Tô Hoàng Anh T là đặc biệt nghiêm trọng, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho tính mạng của con người, nhưng bị cáo vẫn dùng hung khí nguy hiểm là con dao dài hơn 20cm, lưỡi dao dài khoảng hơn 10cm gây ra vết thương làm tổn thương cơ - mạch máu vùng hầu họng của bị hại, là nguyên nhân dẫn đến bị hại chết. Mặc dù bị hại có hành vi gây sự với chủ nhà trọ và có hành vi chửi tục, thách thức đối với bị cáo nhưng chỉ vì mâu thuẫn này mà bị cáo đã dùng dao đâm thẳng vào miệng nạn nhân, hành vi của bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng con người nên có tính chất côn đồ, do đó bị cáo phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Việc truy

tổ của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo như nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của con người, được pháp luật bảo vệ. Hành vi này đã gây mất trật tự, trị an xã hội, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả mà bị cáo đã gây ra. Nhưng khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo thành khẩn khai báo; thái độ ăn năn hối cải; nguyên nhân xảy ra vụ việc một phần từ lỗi của bị hại; bị cáo đã đi nghĩa vụ quân sự chiến trường K và xuất ngũ năm 1988, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần áp dụng cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt của điều khoản quy định cũng đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Tại phiên tòa bị cáo cho rằng không có khả năng tài chính nên chỉ có thể cấp dưỡng ít và cấp dưỡng hàng tháng chứ không thể cấp dưỡng một lần được..

- Chị Lê Thị Kim N là đại diện đương nhiên cho 02 cháu H và M chỉ yêu cầu bị cáo cấp dưỡng cho mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 02/2020 cho đến khi các cháu lần lượt tròn 18 tuổi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bà N cũng xác nhận rằng chi phí điều trị và chi phí mai táng là do anh Lê Tấn T3 (anh trai của anh P) bỏ ra nên nếu bị cáo phải bồi thường số tiền này thì bồi thường cho anh T3. Và bị cáo cũng đồng ý cấp dưỡng như chị N yêu cầu nêu trên, Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận này.

- Tại phiên tòa anh Lê Tấn T3, cũng xác nhận rằng anh là người đã chi phí điều trị, chi phí mai táng hết tổng cộng là 130.000.000 đồng, nhưng nay thấy hoàn cảnh của bị cáo khó khăn và để tạo điều kiện cho bị cáo cấp dưỡng nuôi 2 cháu nên anh tự nguyện không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí này. Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền như đã trình bày của anh T3.

[5] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để chấp nhận lời trình bày của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và một phần lời trình bày của Luật sư tại phiên tòa.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 04 con dao; các dấu vết máu thu tại hiện trường: xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt: **Tô Hoàng Anh T** 18 (mười tám) năm tù về tội “Giết người”, thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2020.

Buộc Tô Hoàng Anh T phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu Lê Huy H, sinh ngày 25/7/2008 và cháu Lê Thị Kim M, sinh ngày 19/10/2015. Cụ thể cấp dưỡng mỗi cháu là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng/tháng), bắt đầu từ tháng 02/2020 cho đến khi các cháu H, cháu M lần lượt đủ 18 tuổi, thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật. Đại diện cho bị hại để nhận khoản tiền cấp dưỡng nêu trên là bà Lê Thị Kim N.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án nếu người có nghĩa vụ thi hành án chưa thực hiện nghĩa vụ nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Lê Tấn T3 về việc không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị và chi phí mai táng.

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (một) con dao dài khoảng 27,5cm, lưỡi dao dài khoảng 16,5cm bằng kim loại màu trắng sáng, bản rộng khoảng 3,5cm, mũi nhọn,

cán dao bằng nhựa màu đen; 01 (một) con dao dài khoảng 29cm, lưỡi dao dài khoảng 16cm bằng kim loại màu trắng sáng, bản rộng khoảng 04cm, mũi nhọn, cán dao bằng nhựa màu nâu nhạt; 01 (một) con dao dài khoảng 23,5cm, lưỡi dao dài khoảng 12cm bằng kim loại màu trắng sáng, bản rộng khoảng 02cm, mũi bầu, cán dao bằng gỗ màu nâu đậm; 01 (một) con dao dài khoảng 23,5cm, lưỡi dao dài khoảng 12cm bằng kim loại màu trắng sáng, bản rộng khoảng 02cm, mũi bầu, cán dao bằng gỗ màu nâu nhạt; 03 (ba) vết máu thu tại hiện trường, 01 (một) mẫu máu của nạn nhân Lê Tấn P.

(Tang vật nêu trên được liệt kê theo Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2021/184 ngày 02/3/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo Tô Hoàng Anh T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo Tô Hoàng Anh T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Đại diện hợp pháp của bị hại; (2)
- Người có Q,NVLQ; (1)
- Người bào chữa; (1)
- THAHS; (2)
- P. PC 53 - CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Ngọc Thắng